

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2021/HS-ST

Ngày : 09/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Long

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

Bà Phạm Thị Phước.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Chí Thành – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Tổ Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T; sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Trung T Nuôi dưỡng Bảo trợ Trẻ em, số N, Phường B quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà: Không rõ; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 27/9/2017, Tòa án Nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù theo Bản án số 227/2017/HSST về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam X ra trại ngày 11/8/2018. Chưa đóng 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chưa bồi thường dân sự số tiền 3.550.000 đồng cho ông Nguyễn Quốc T; tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Ngày 05 tháng 02 năm 2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T là ông Lâm Quốc V, Luật sư, Văn phòng Luật sư V thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Luật sư V có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1972; nơi cư trú: A, Phường S, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Vũ Văn Q vắng mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/. Bà Nguyễn Quách Ngọc T, nơi cư trú: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/. Ông Nguyễn Hồng C, sinh năm 2002, địa chỉ: Q, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt tại phiên tòa.

3/. Người đại diện theo pháp luật của em Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 2005 là bà Nguyễn Quách Ngọc T, địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/02/2021, Nguyễn Hồng P điều khiển xe gắn máy đến Công viên D, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và rủ Nguyễn Văn T đi tìm người có tài sản cướp giật bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, T đồng ý. P gửi xe gắn máy tại Công viên D. T điều khiển xe gắn máy biển số 54R1- 3520 của T chở P qua nhiều đoạn đường tìm tài sản.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến trước tòa nhà W, địa chỉ số P, Phường H, quận Tân Bình, P nhìn thấy ông Vũ Văn Q đang đứng bấm điện thoại di động, P chỉ cho T thấy và yêu cầu T áp sát ông Q để P giật điện thoại. T điều khiển xe chạy lên từ phía sau, áp sát vào bên trái ông Q để P ngồi sau dùng tay phải giật được điện thoại của ông Q, ông Q truy hô, T tăng ga bỏ chạy, người dân hỗ trợ chở ông Q đuổi theo đến ngã tư P - H, quẹo trái vào đường H (hướng về chùa P) là hẻm cụt, T quay xe lại bỏ chạy, P nhảy xuống xe chui vào gầm xe ô tô đỗ gần đó để trốn. T và P bị ông Q cùng người dân phối hợp với lực lượng Công an Phường H, quận Tân Bình đang tuần tra hỗ trợ bắt giữ cùng tang vật là chiếc điện thoại di động vừa giật được và P tiện gây án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hồng P khai nhận cùng thực hiện hành vi nhau sử dụng xe gắn máy làm P tiện đi cướp giật điện thoại di động của ông Vũ Văn Q trị giá 4.000.000 đồng, phù hợp lời khai bị hại, nhân chứng, dữ liệu camera ghi nhận và các chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Kiểm tra, P dương tính với ma túy đá.

Bị cáo Nguyễn Hồng P là người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết vào ngày 25 tháng 9 năm 2021.

Vật chứng thu giữ: Đã được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 91/PNK ngày 04/6/2021 của Đội Cảnh sát Bảo vệ hỗ trợ tư pháp, Nhà tạm giữ- Công an quận Tân Bình (bút lục số 58), gồm:

- 01 xe gắn máy Yamaha Nouvo biển số 54R1-3520, số khung S208Y-01848, số máy 22S2-01848 là P tiện gây án.

- 01 điện thoại di động hiệu LG màu trắng số Imel A: 356527-07-072371-5; Imel B: 356527-07-072372-3 màn hình bị nứt, là tài sản cá nhân của Nguyễn Hồng P.

- 01 bộ quần áo gồm: quần jean màu xanh, áo đan len sọc ngang đỏ, trắng dài tay, Nguyễn Hồng P mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đồng số Imel 1: 866566031078234; Imel 2: 866566031078226, là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn T.

- 01 bộ quần áo gồm: áo thun sát nách màu đen, áo khoác sọc caro màu tím, quần jean màu xanh, Nguyễn Văn T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Ngoài ra, thu giữ lưu tại hồ sơ vụ án:

+ 01 Giấy đăng ký xe gắn máy Yamaha Nouvo biển số 54R1-3520.

+ 01 đĩa DVD nội dung ghi hình có âm thanh đối với Nguyễn Hồng P và Nguyễn Văn T và 01 USB ghi dữ liệu camera khu vực gần nơi xảy ra vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Vũ Văn Q nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKS-TB ngày 13 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng Nguyễn Hồng P trong quá trình tạm giam tại Trại giam C đã chết do "ngưng hô hấp tuần hoàn, nhiễm trùng từ đường tiêu hóa, thiếu máu nặng, lao phổi, HIV, suy kiệt", Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 1273/VKS-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 rút Quyết định truy tố đối với Nguyễn Hồng P và Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số 03/2021/HSST-QĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021, về xử lý vật chứng của Nguyễn Hồng P, do vụ án có đồng phạm nên sẽ được giải quyết tại phiên tòa.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 4 năm đến 5 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T trình bày: Đồng ý với bản cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt thấp nhất cho bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì, bản thân bị cáo từ nhỏ sống thiếu tình cảm của cả cha và mẹ.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Nguyễn Hồng P là người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã bị chết vào ngày 25 tháng 9 năm 2021 do bị bệnh nên Viện kiểm sát rút quyết định truy tố Nguyễn Hồng P trước khi mở phiên tòa và Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số 03/2021/HSST- QĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với Nguyễn Hồng P.

[3] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo T là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi điều khiển xe gắn máy chạy lên từ phía sau, áp sát vào bên trái người bị hại là ông Q để P ngồi sau dùng tay phải giật được điện thoại hiệu SAMSUNG GALAXY A31 trị giá 4.000.000 đồng, ông Q truy hô, T tăng ga bỏ chạy, đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”; tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm P tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội rất nghiêm trọng do cố ý, lần phạm tội này của bị cáo T được xác định là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài

sản đã được thu hồi, trả lại cho bị hại, bản thân bị cáo sống thiếu thôn tình cảm của cha và mẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy phần trình bày và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức thấp nhất của khung hình phạt nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Vũ Văn Q, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng:

- 01 xe gắn máy Yamaha Nouvo biển số 54R1-3520, số khung S208Y-01848, số máy 22S2-01848 và 01 Giấy đăng ký xe gắn máy Yamaha Nouvo biển số 54R1-3520 là P tiện gây án. Kết quả xác minh, chủ sở hữu là ông Huỳnh Phúc H, cư trú X, Phường A, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H bán chiếc xe trên từ lâu, không nhớ được lai lịch người mua, khi bán không làm giấy tờ mua bán. Bị can Nguyễn Văn T xác định, mua chiếc xe gắn máy trên 01 người tên B (không rõ lai lịch) vào khoảng tháng 12 năm 2020 với giá 1.500.000 đồng, khi mua không làm thủ tục mua bán, B đưa cho T 01 Giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đề nghị Tòa soạn đang báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Xét thấy, xe không rõ chủ sở hữu, bị cáo dùng làm P tiện phạm tội nên giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu chiếc xe trên theo diện tài sản không xác định được chủ sở hữu, hết thời hạn mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với qui định tại Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 điện thoại di động hiệu LG màu trắng số Imel A: 356527-07-072371-5; Imel B: 356527-07-072372-3 màn hình bị nứt, Hội đồng xét xử xét đây là tài sản cá nhân của P nên trả lại cho người nhà của P là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 bộ quần áo gồm: quần jean màu xanh, áo đan len sọc ngang đỏ, trắng dài tay, P mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét đây là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 màu đồng số Imel 1: 866566031078234; Imel 2: 866566031078226, là tài sản cá nhân của T. Hội đồng xét xử xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo T nên trả lại cho bị cáo là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 bộ quần áo gồm: áo thun sát nách màu đen, áo khoác sọc caro màu tím, quần jean màu xanh, T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét đây là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Ngoài ra, lưu tại hồ sơ vụ án:

+ 01 đĩa DVD nội dung ghi hình có âm thanh đối với Nguyễn Hồng P và Nguyễn Văn T và 01 USB ghi dữ liệu camera khu vực gần nơi xảy ra vụ án (đã niêm phong) đang đính kèm theo hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các chứng cứ của vụ án đang lưu giữ trong hồ sơ nên cần tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định;

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 02 năm 2021.

[2] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 bộ quần áo gồm: Quần jean màu xanh, áo đan len sọc ngang đỏ, trắng dài tay, Nguyễn Hồng P mặc khi thực hiện hành vi cùng với bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội.

- 01 bộ quần áo gồm: Áo thun sát nách màu đen, áo khoác sọc caro màu tím, quần jean màu xanh, Nguyễn Văn T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho người nhà Nguyễn Hồng P là ông Nguyễn Hồng Chánh 01 điện thoại di động hiệu LG màu trắng số Imel A: 356527-07-072371-5; Imel B: 356527-07-072372-3 màn hình bị nứt, là tài sản cá nhân của Nguyễn Hồng P.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo diện tài sản không xác định được chủ sở hữu đối với 01 xe gắn máy Yamaha Nouvo biển số 54R1-3520, số khung S208Y-01848, số máy 22S2-01848 và 01 Giấy đăng ký xe gắn máy Yamaha Nouvo biển số 54R1-3520. Hết thời hạn thông báo, không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 93/QĐ-VKS-HS ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Long**